TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Bản án số: 190/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 18/9/2018
V/v: " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn "

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Văn Nhanh

Bà Nguyễn Thị Phương Toàn.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Võ Tấn Tiến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ tham gia phiên tòa*:** Bà Bùi Thị Cẩm Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 131/2018/TLST- HNGĐ ngày 09/7/2018 về " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1281/2018/QĐXX- ST ngày 10 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1988, có mặt

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện P, tỉnh Bình Định.

-*Bị đơn*: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1985, có mặt

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện P, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20-6-2018 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu S trình bày:

Về hôn nhân: Chị S đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Thanh T tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Bình Định vào ngày 17/01/2013 (Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2013). Sau khi kết hôn vợ chồng chị S, anh T sống hạnh phúc đến tháng 12 năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn vợ chồng mà nguyên nhân chính là do anh

T không có trách nhiệm với gia đình, không lo làm ăn mà thường xuyên đánh bài, chơi số đề, cá độ bóng đá. Từ khi Chị S sinh con cho tới nay anh T không có trách nhiệm với vợ con, mỗi khi con đau ốm thì anh T tìm cánh trốn trách để một mình chị S chăm sóc con. Chị S đã nhiều lần tạo cơ hội cho anh T sửa đổi để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng anh T vẫn chứng nào tật nấy. Nay chị S xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho Chị được ly hôn anh T.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Thanh H, sinh ngày 11 tháng 12 năm 2014. Hiện cháu H đang ở với chị S. Ly hôn, chị S yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu H, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Tài sản chung và nợ chung của vợ chồng chị S không có nên Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai đề ngày 12-7-2018 anh Nguyễn Thanh T trình bày:

Về hôn nhân: Anh thừa nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như chị S trình bày là đúng. Anh T cho rằng vợ chồng Anh không có xảy ra mâu thuẫn gì trầm trọng; trong cuộc sống vợ chồng có xảy ra cải nhau nhưng không đáng kể. Nay chị S yêu cầu ly hôn, anh T không đồng ý, anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh đoàn tụ.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu H như chị S trình bày. Ly hôn, anh T đồng ý để con cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Tài sản chung và nợ chung của vợ chồng không có nên anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về trình tự thủ tục tố tụng Tòa án thực hiện kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử là đúng quy định pháp luật.Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung: Giao con chung cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không cấp dưỡng nuôi con.Về tài sản chung: Không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ nhận định:

[2] *Về tố tụng*: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu S khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Thanh T. Anh T hiện đang cư trú tại thôn Đại Lương, xã Mỹ Thọ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

[3] *Về hôn nhân*: Hôn nhân của chị Nguyễn Thị Thu S và anh Nguyễn Thanh T là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chính là do anh T không có trách nhiệm với vợ con, không quan tâm đến cuộc sống gia đình mà bỏ mặt cho chị S lo liệu. Từ đó, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng và chị S, anh T đã ly thân từ cuối năm 2017 cho đến nay. Tại phiên hòa giải lần thứ nhất tại Tòa án anh T yêu cầu được đoàn tụ vợ chồng nhưng Anh không có giải pháp nào để vợ chồng hàn gắn tình cảm; Tòa án cũng đã gọi anh T, chị S đến tòa để hòa giải lần thứ hai nhằm tạo điều kiện để vợ chồng Anh, Chị hàn gắn tình cảm nhưng anh T không đến tòa. Mặc khác, từ ngày hòa giải lần thứ nhất (ngày 18/7/2018) cho đến nay anh T không về nhà gặp chị S để vợ chồng cùng nhau hàn gắn tình cảm. Như vậy, cho thấy tình cảm vợ chồng giữa chị S và anh T thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy nếu có duy trì, bảo vệ hạnh phúc của chị S, anh T chắc chắn không đem lại kết quả gì. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị S được ly hôn anh T.

[4] *Về nuôi con chung*: Chị S và anh T có một người con chung tên là Nguyễn Thanh H, sinh ngày 11 tháng 12 năm 2014. Hiện cháu H đang ở với chị S. Ly hôn, chị S và anh T thống nhất giao cháu H cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của chị S, anh T và phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Chị S không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xét.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở, nhưng anh T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con của chị S. Khi cần thiết chị S, anh T đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

[5] *Về chia tài sản*: Giữa chị S, anh T không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] *Về án phí*: Chị S phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn nhưng trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị S đã nộp theo Biên lai thu số 03455 ngày 04/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81. 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.*Về hôn nhân*: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Thu S được ly hôn anh Nguyễn Thanh T.

2.*Về nuôi con chung*: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị Thu S và anh Nguyễn Thanh T là giao cháu Nguyễn Thanh H, sinh ngày 11 tháng 12 năm 2014 cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng. Chị S không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở, nhưng anh T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con của chị S. Khi cần thiết chị S, anh T đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

3.*Về chia tài sản chung*: Hội đồng xét xử không xét.

4.*Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Thu S phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị S đã nộp theo Biên lai thu số 03455 ngày 04/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ.

Các bên đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-VKS Phù Mỹ;
-THA Phù Mỹ;
-UBND xã Mỹ Thành;
-Đương sự;
-Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Thị Thắm